

Ba Tri, ngày 08 tháng 12 năm 2021

Số: 256/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 418/2021/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Hồ Văn T, sinh năm 1972;

Địa chỉ: ấp N, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị L, sinh năm 1976;

Địa chỉ: ấp N, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hồ Văn T và bà Trần Thị L. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 30 ngày 12 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định này.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về con chung: Chị Trần Thị L trực tiếp nuôi hai con chung Hồ Bảo Linh, sinh ngày 24/10/2008 và Hồ Liên H, sinh ngày 21/5/2012. Anh Hồ Văn T có

nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu L, cháu H với mức cấp dưỡng 745.000đồng/cháu/tháng đến khi cháu L, cháu H tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 30/11/2021.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí hôn nhân và gia đình + cấp dưỡng hòa giải thành: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Hồ Văn T tự nguyện nộp toàn bộ và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003175 ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Sau khi khấu trừ hoàn trả cho anh T số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Duy Linh